

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định thu tiền dịch vụ thẩm định giá Bất động sản
áp dụng đối với khách hàng khối Thị hành án**

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐỒNG NAI

- Căn cứ Luật giá số 16/2023/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 19/6/2023;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai;;
- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định thu tiền dịch vụ thẩm định giá Bất động sản áp dụng đối với khách hàng khối Thị hành án” của Công ty cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai.
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2025. Đối với những hợp đồng đã ký kết nhưng đến thời điểm Quyết định này có hiệu lực vẫn chưa thanh lý thì mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá được tính theo Quyết định này.
- Điều 3.** Các Ông (Bà) trong Ban Giám đốc, Trưởng các phòng của Công ty và các Chi nhánh, Văn phòng đại diện trực thuộc Công ty cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐQT;
- Lưu VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Mạnh Hà



QUY ĐỊNH THU TIỀN DỊCH VỤ THẨM ĐỊNH GIÁ BẤT ĐỘNG SẢN ÁP DỤNG ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG KHỎI THI HÀNH ÁN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐỒNG NAI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/2025/QĐ-TĐG ngày 01 tháng 7 năm 2025
của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai)*

A. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Công ty cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai (Công ty) hoạt động theo luật Doanh Nghiệp, thực hiện các dịch vụ thẩm định giá, cung cấp thông tin và xác định giá trị doanh nghiệp.

2. Hoạt động dịch vụ thẩm định giá, cung cấp thông tin và xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty được tiến hành trên cơ sở yêu cầu của khách hàng, thỏa thuận ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá, khách hàng trả tiền dịch vụ.

3. Mức giá dịch vụ dưới đây làm cơ sở ký kết hợp đồng. Trong quá trình thực hiện tùy tình chất đặc điểm của từng dịch vụ, tài sản có thể thương thảo hợp đồng cao hoặc thấp hơn mức giá này.

4. Mức giá dịch vụ thẩm định giá trong quy định này **chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.**

I. MỨC THU GIÁ DỊCH VỤ:

Mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá theo thỏa thuận được ghi trong hợp đồng dịch vụ thẩm định giá giữa Công ty và khách hàng.

Mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá được tính trên giá trị tài sản thẩm định giá theo tỷ lệ quy định, cụ thể như sau:

1. Trường hợp thẩm định giá trị Bất động sản lần đầu:

Mức thu tối thiểu cho mỗi hợp đồng là **18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).**

Mức thu áp dụng theo “Phụ lục Quy định mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá Bất động sản áp dụng đối với khách hàng khỏi Thi hành án” đính kèm.

2. Trường hợp thẩm định lại Bất động sản:

Mức thu tiền dịch vụ thẩm định lại bằng 50% mức thu dịch vụ thẩm định lần đầu cho mỗi lần thẩm định lại. Tài sản thẩm định lại được xác định chỉ khi tài sản đó vẫn giữ nguyên hiện trạng hoặc có thông số kỹ thuật, hãng sản xuất như thẩm định lần đầu.

Trường hợp tài sản có thay đổi lắp ráp thêm, cải tạo, sửa chữa bộ phận nào so với tài sản thẩm định giá lần đầu thì mức thu tiền dịch vụ ứng với bộ phận này được áp dụng như thẩm định giá lần đầu.

3. Chi phí khác phát sinh liên quan đến Bất động sản thẩm định giá:

Mức thu giá dịch vụ theo Phụ lục trên chưa bao gồm các chi phí phát sinh khi đi kiểm tra hiện trạng tài sản như: tiền xe, ăn uống, khách sạn (nếu có)... và chi phí này được thỏa thuận theo từng trường hợp cụ thể.

Đối với những trường hợp tài sản thẩm định giá có tính chất phức tạp (nhiều loại tài sản, tài sản nằm ở nhiều địa điểm, tài sản có tính đặc thù, ...) thì mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá sẽ được thỏa thuận theo từng trường hợp cụ thể.

II. ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN:

Khách hàng có thể thanh toán bằng các hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản trên cơ sở Phụ lục Quy định thu tiền dịch vụ thẩm định giá đã được ban hành theo Quyết định này. Tùy từng trường hợp cụ thể, Công ty cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai sẽ thỏa thuận với khách hàng mức tạm ứng trước giá dịch vụ cho phù hợp và sẽ tính toán lại sau khi khách hàng nhận kết quả thẩm định giá và thanh lý hợp đồng.

B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Các Ông (Bà) trong Ban Giám đốc, Trưởng các phòng của Công ty và các Chi nhánh, Văn phòng đại diện trực thuộc Công ty cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai thực hiện nghiêm túc quy định này.

Trong quá trình thực hiện quy định này nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị các phòng có chức năng phản ánh kịp thời bằng văn bản về Công ty để Giám đốc xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty. w





PHỤ LỤC

QUY ĐỊNH MỨC THU TIỀN DỊCH VỤ THẨM ĐỊNH GIÁ BẤT ĐỘNG SẢN

Áp dụng đối với khách hàng khối Thi hành án

(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/2025/QĐ-TĐG ngày 01 tháng 7 năm 2025
của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai)

Stt	Giá trị tài sản thẩm định (đồng)				Mức thu tiền dịch vụ	
					Tỷ lệ	Mức tối thiểu (đồng)
1	<1 tỷ					18.000.000
2	Từ	1.000.000.000	đến <	2.000.000.000	1,52%	18.500.000
3	Từ	2.000.000.000	đến <	3.000.000.000	1,40%	30.400.000
4	Từ	3.000.000.000	đến <	4.000.000.000	1,27%	42.000.000
5	Từ	4.000.000.000	đến <	5.000.000.000	1,13%	50.800.000
6	Từ	5.000.000.000	đến <	7.000.000.000	1,00%	56.500.000
7	Từ	7.000.000.000	đến <	10.000.000.000	0,88%	70.000.000
8	Từ	10.000.000.000	đến <	20.000.000.000	0,72%	88.000.000
9	Từ	20.000.000.000	đến <	50.000.000.000	0,54%	144.000.000
10	Từ	50.000.000.000	đến <	100.000.000.000	0,35%	270.000.000
=>100 tỷ: áp dụng tỷ lệ 0,25% đối với giá trị tài sản tăng thêm trên 100 tỷ.						

- Mức thu trên chưa bao gồm thuế GTGT.
- Mức thu trên chưa bao gồm chi phí tiền xe đi công tác, các chi phí phát sinh khác và sẽ được thỏa thuận theo từng trường hợp cụ thể.
- Đối với những trường hợp tài sản thẩm định giá có tính chất phức tạp (nhiều loại tài sản, tài sản nằm ở nhiều địa điểm, tài sản có tính đặc thù, ...) thì mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá sẽ được thỏa thuận theo từng trường hợp cụ thể. vv